

Ý Yên, ngày 12 tháng 10 năm 2022

*

Số 18-Ctr/HU

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022

**Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII
về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2045. Căn cứ Chương trình hành động số 22-Ctr/TU, ngày 15/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Ý Yên ban hành Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 19-NQ/TW đến cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong triển khai thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối, nhiệm vụ và giải pháp đề ra tại Nghị quyết.

2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, sự phối hợp chặt chẽ giữa các địa phương, cơ quan, đơn vị trong xác định những nội dung trọng tâm, trọng điểm, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện thắng lợi Nghị quyết.

3. Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết phải phù hợp và gắn kết chặt chẽ với những chủ trương, định hướng, mục tiêu và giải pháp về phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với quá trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu đã được thông qua tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa XXIV nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết số 05-NQ-HU ngày 25/8/2021 của BCH Đảng bộ huyện về xây dựng NTM nâng cao, kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 30/12/2021 của UBND huyện về cơ

cấu lại ngành Nông nghiệp giai đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 21/7/2022 của UBND huyện về thực hiện “ Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050”,...và những chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước về phát triển nông nghiệp, nông thôn, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân và cư dân nông thôn.

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nông dân và cư dân nông thôn có trình độ, đời sống vật chất và tinh thần ngày càng cao, làm chủ quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn. Nông nghiệp phát triển ổn định, bền vững, hiệu quả, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực, quy mô sản xuất hàng hóa nông sản ngày càng lớn, bảo đảm môi trường sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu. Nông thôn phát triển toàn diện, có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, cơ cấu kinh tế và hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, môi trường sống an toàn, lành mạnh; an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững; tổ chức đảng và hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch, vững mạnh.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất ngành nông nghiệp đạt bình quân 2,0 - 2,5%/năm.
- Tốc độ tăng trưởng công nghiệp, dịch vụ đạt bình quân 8 - 10%/năm
- 100% số xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 20% số xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.
- Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn tăng gấp trên 2 – 2,5 lần so với năm 2020.
- Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn đạt trên 99%.
- Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo đạt trên 85%.
- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt nông thôn được thu gom, xử lý theo quy định đạt 100%.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Phấn đấu đến năm 2045, Ý Yên trở thành một trong những huyện phát triển khá của tỉnh, trong đó nông dân và cư dân nông thôn văn minh, phát triển toàn diện, có thu nhập cao. Phát triển nền nông nghiệp sinh thái dựa trên lợi thế của huyện; đẩy mạnh sản xuất hàng hóa quy mô lớn, có giá trị gia tăng

cao, gắn kết chặt chẽ với thị trường trong và ngoài huyện, công nghiệp chế biến và bảo quản nông sản hiện đại. Xây dựng nông thôn hiện đại gắn với quá trình đô thị hóa, có điều kiện sống tiệm cận với đô thị, môi trường sống xanh, sạch, đẹp; quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm vững chắc.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao vai trò, vị thế, năng lực làm chủ, cải thiện toàn diện đời sống vật chất, tinh thần của nông dân và cư dân nông thôn

Chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, đào tạo, góp phần nâng cao nhận thức, năng lực, trình độ, học vấn cho nông dân và cư dân nông thôn để đổi mới, sáng tạo, ứng dụng khoa học – công nghệ trong sản xuất, bảo quản, chế biến, tiêu thụ nông sản, làm giàu từ nông nghiệp, nông thôn. Đẩy nhanh quá trình chuyển dịch cơ cấu lao động nông nghiệp sang làm việc ở khu vực công nghiệp, dịch vụ; thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn, tạo nhiều việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn; thu hút lao động có trình độ cao về làm việc ở nông thôn.

Bảo đảm quyền làm chủ của nông dân và cư dân nông thôn theo phương châm “*Dân cần, dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*”. Phát huy tinh thần đoàn kết, tình làng nghĩa xóm, tương thân, tương ái; đẩy mạnh phong trào nông dân khởi nghiệp, thi đua sản xuất kinh doanh, cùng nhau làm giàu, giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới. Xây dựng gia đình hạnh phúc, cộng đồng dân cư vững mạnh, tham gia quản lý xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Tạo môi trường thuận lợi, hỗ trợ nông dân và cư dân nông thôn nâng cao năng lực quản trị, phát triển sản xuất kinh doanh; tạo kinh tế, việc làm ổn định, tiếp cận các nguồn lực, tiến bộ khoa học - công nghệ, chuyển đổi từ sản xuất nhỏ lẻ sang sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu, cơ cấu lại nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao cho nông dân và cư dân nông thôn. Thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển; bảo đảm bình đẳng trong tiếp cận cơ hội phát triển, dịch vụ cơ bản nông thôn. Thực hiện tốt chính sách bình đẳng giới, phòng, chống xâm hại phụ nữ và trẻ em, nâng cao năng lực, vị thế của phụ nữ ở nông thôn. Tăng cường quản lý của nhà nước về y tế, nâng cao chất lượng bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Thực hiện hiệu quả chính sách bảo hiểm, khuyến khích, nâng nhanh tỷ lệ

nông dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế. Tăng cường xã hội hóa, huy động nguồn lực trong nhân dân, khuyến khích cộng đồng doanh nghiệp tích cực tham gia vào công tác an sinh xã hội.

Phát huy vai trò của Hội nông dân; các tổ chức chính trị - xã hội, Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp, Hợp tác xã chuyên ngành trong cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ pháp luật, kiến thức sản xuất kinh doanh, khoa học – công nghệ; đẩy mạnh các phong trào: “Chung sức xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu”, “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, NTM nâng cao” giai đoạn 2021-2025,...

2. Phát triển nền nông nghiệp hiệu quả, bền vững theo hướng sinh thái, ứng dụng khoa học – công nghệ tiên tiến, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng.

Cơ cấu lại nông nghiệp thực chất, hiệu quả, khai thác và phát huy lợi thế của huyện. Đẩy mạnh tích tụ, tập trung đất đai; phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung quy mô lớn theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ cao, chuyên đổi số, cơ giới hóa, tự động hóa, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; gắn kết chặt chẽ nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ, sản xuất với bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản. Khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, sạch, sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, thông minh. Triển khai quyết liệt, đồng bộ Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) gắn với xây dựng thương hiệu, để khai thác lợi thế các sản phẩm đặc trưng của huyện, sức sáng tạo của các chủ thể sản xuất kinh doanh, tạo điều kiện cho việc tiêu thụ sản phẩm. Tiếp tục đầu tư, cải tạo, nâng cấp, xây dựng mới kết cấu hạ tầng sản xuất nông nghiệp, ưu tiên các công trình, dự án phục vụ cơ cấu lại nông nghiệp, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Đẩy mạnh việc ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ vào sản xuất giống cây trồng và vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, chống chịu được dịch bệnh, thích ứng với biến đổi khí hậu. Tổ chức lại sản xuất, phát triển mạnh kinh tế trang trại, kinh tế hợp tác, trọng tâm là hợp tác xã; thúc đẩy liên kết, hợp tác theo chuỗi giá trị, nâng cao giá trị gia tăng. Quản lý, giám sát hoạt động kinh doanh, buôn bán vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm. Chủ động và nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và bảo vệ môi trường; kiểm soát tốt các loại dịch bệnh nguy hiểm và dịch bệnh mới nổi; Xây dựng các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng; xử lý nghiêm vi phạm trong sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm.

2.1. Về trồng trọt

Chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với lợi thế của huyện và nhu cầu thị trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; sản xuất theo hướng hàng hóa tập trung theo chuỗi giá trị, bền vững, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, đảm bảo an ninh lương thực.

Phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, an toàn. Dự báo, phòng trừ hiệu quả sinh vật gây hại cây trồng, chủ động phòng ngừa đối với loại sâu, bệnh mới. Giảm sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc vô cơ, khuyến khích sử dụng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc hữu cơ.

Nhân rộng và phát huy hiệu quả các mô hình tích tụ, tập trung ruộng đất; mô hình áp dụng quy trình kỹ thuật tiên tiến, biện pháp thâm canh bền vững; hình thành các mô hình cánh đồng lớn, cánh đồng liên kết, tổ chức các chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản hàng hóa. Tiếp tục xây dựng các chuỗi liên kết mới; phát triển số lượng và quy mô các chuỗi liên kết hiện có: Chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm lúa chất lượng cao; chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ rau an toàn, VietGAP; các chuỗi liên kết trong chăn nuôi lợn, gà, trứng,...

Quản lý và sử dụng hiệu quả đất trồng lúa; chuyển đổi đất trồng lúa kém hiệu quả sang trồng các cây khác hoặc sản xuất lúa – cá có hiệu quả kinh tế cao hơn.

2.2. Về chăn nuôi

Phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung theo quy hoạch, nuôi hữu cơ, chăn nuôi tuần hoàn theo chuỗi giá trị; bảo đảm an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, chăn nuôi VietGAP để bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu. Tập trung cải tạo con giống theo hướng tăng năng suất, chất lượng; cơ cấu lại đàn vật nuôi phù hợp nhu cầu thị trường, phát huy tối đa tiềm năng lợi thế của địa phương.

Chủ động và nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh và bảo vệ môi trường; quản lý, giám sát hoạt động kinh doanh, buôn bán vật tư, thuốc thú y, nghiêm cấm sử dụng chất cấm trong chăn nuôi.

Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học và công nghệ tiên tiến vào sản xuất như: chuồng trại, con giống, thức ăn chăn nuôi, xử lý môi trường... Xây dựng cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh; nhân rộng mô hình chăn nuôi tiên tiến, hình thành các chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm thịt lợn, gà, trứng và phát triển thành sản phẩm OCOP; hình thành các trang trại chuyên

sản xuất, cung ứng con giống chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu thị trường. Khuyến khích, thu hút doanh nghiệp đầu tư xây dựng trang trại chăn nuôi theo phương thức chăn nuôi công nghiệp, bán công nghiệp, an toàn sinh học, bảo vệ môi trường gắn với giết mổ, chế biến, tiêu thụ an toàn, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng. Nâng tỷ lệ sản phẩm chăn nuôi được sản xuất trong các trang trại, hộ chăn nuôi chuyên nghiệp bảo đảm an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh và thân thiện với môi trường.

2.3. Về thủy sản

Phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng hàng hóa tập trung, đa dạng các đối tượng nuôi có giá kinh tế cao, phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng của huyện. Khuyến khích và nhân rộng các mô hình nuôi trồng thủy sản thâm canh, áp dụng công nghệ mới, tiên tiến, năng suất cao, giảm giá thành sản xuất, thân thiện môi trường. Tập trung vào một số đối tượng nuôi truyền thống và đưa các đối tượng nuôi khác có giá trị cao và hợp thị hiếu người tiêu dùng.

2.4. Về lâm nghiệp

Thực hiện tốt Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp và các văn bản hiện hành. Quản lý, bảo vệ và phát triển diện tích rừng hiện có. Thực hiện tốt Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 28/6/2021 về việc trồng cây xanh trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025.

3. Phát triển mạnh công nghiệp, dịch vụ, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tạo việc làm tại chỗ cho lao động nông thôn

Triển khai thực hiện hiệu quả quy hoạch kinh tế - xã hội huyện Ý Yên thời kỳ 2021-2030; đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông thôn, gắn phát triển nông nghiệp với phát triển công nghiệp, dịch vụ. Phát triển toàn diện, đồng bộ kinh tế nông thôn với cơ cấu nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ hợp lý dựa trên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo.

Tập trung huy động các nguồn lực, nhất là nguồn lực xã hội hóa, để đầu tư xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, làng nghề theo quy hoạch được duyệt; hoàn thành cơ sở hạ tầng một số khu, cụm công nghiệp trọng điểm, đồng thời tạo môi trường kinh doanh thuận lợi thu hút các thành phần kinh tế đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, tạo nhiều việc làm tại chỗ, nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp.

Xây dựng hạ tầng thương mại nông thôn đa dạng, đồng bộ; nâng cấp hệ thống chợ truyền thống đáp ứng nhu cầu của người dân.

Phát triển các ngành nghề, làng nghề, dịch vụ ở nông thôn. Cùng cố, nâng cao chất lượng sản phẩm và hoạt động của làng nghề truyền thống, phát triển làng nghề mới; khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị sản xuất trong các làng nghề di chuyển vào cụm công nghiệp để giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

4. Xây dựng nông thôn theo hướng hiện đại gắn với đô thị hóa

Xây dựng nông thôn mới phát triển toàn diện, bền vững gắn với đô thị hóa, bảo đảm thực chất, đi vào chiều sâu, hiệu quả, vì lợi ích người dân; tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; thực hiện hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu giai đoạn 2021 – 2025.

Quy hoạch, xây dựng khu dân cư, công trình, nhà ở phù hợp với truyền thống văn hóa, cảnh quan, môi trường, điều kiện thực tế của huyện và thích ứng với biến đổi khí hậu; đổi mới tư duy, nếp sống, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa nông thôn và thành thị. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh.

Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn đồng bộ, hiện đại, kết nối với đô thị, từng bước tiệm cận về điều kiện hạ tầng, dịch vụ của đô thị; đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa kết cấu hạ tầng giao thông, chuyển đổi số, văn hóa, giáo dục, y tế; cung cấp nước sạch theo quy chuẩn; nâng cấp, bảo đảm an toàn các công trình thủy lợi, phòng, chống thiên tai. Xây dựng cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, văn minh, giàu bản sắc văn hóa truyền thống. Khuyến khích, tạo điều kiện cho doanh nghiệp đầu tư xây dựng, quản lý vận hành cung cấp nước sạch khu vực nông thôn.

Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương, Tỉnh, ngân sách địa phương và tích cực huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để ưu tiên đầu tư, sớm hoàn thành một số công trình trọng điểm, có ý nghĩa quan trọng thúc đẩy xúc tiến, thu hút đầu tư và phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

5. Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách về nông nghiệp, nông dân, nông thôn

Tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách của Trung ương, Tỉnh về nông nghiệp, nông thôn như hỗ trợ phát triển nông nghiệp, công nghiệp, dịch

vụ và ngành nghề nông thôn; thực hiện tốt công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Tạo điều kiện cho các tổ chức tín dụng mở rộng mạng lưới (phòng giao dịch, ATM) về địa bàn nông thôn; triển khai thực hiện tốt các chương trình tín dụng trọng điểm, nhất là chính sách về lãi suất, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn đối với khách hàng vay. Triển khai hiệu quả chính sách tín dụng ưu đãi để giải quyết việc làm, chuyển đổi ngành nghề nông thôn. Phát huy vai trò của Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội, các chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn huyện trong cung cấp tín dụng đối với các hộ sản xuất nông nghiệp, nhất là với hộ nghèo và các đối tượng chính sách.

6. Ứng dụng khoa học – công nghệ, chuyển đổi số, đào tạo nguồn nhân lực trong nông, nghiệp nông thôn

Đẩy mạnh công tác ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ; nhất là công nghệ cao, công nghệ sinh học, công nghệ thân thiện với môi trường. Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm thông qua áp dụng các công nghệ mới, tiên tiến trong chế biến, bảo quản nông sản, thực phẩm gắn với truy xuất nguồn gốc.

Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho người lao động nông thôn. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục; phát triển và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác khuyến học, khuyến tài; xây dựng xã hội học tập; nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng.

7. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường nông thôn, nâng cao khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

Quản lý chặt chẽ và khai thác có hiệu quả các loại tài nguyên, nhất là đất đai. Nâng cao chất lượng xây dựng và triển khai thực hiện tốt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Kiên quyết ngăn chặn và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các vi phạm về đất đai.

Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư trên địa bàn huyện theo quy định và xử lý nghiêm các vi phạm theo thẩm quyền. Tăng cường kiểm soát các hoạt động vận chuyển chất thải, nhập khẩu phế liệu và các hoạt động sản xuất có nguồn thải lớn, nguy hại. Bảo vệ nghiêm ngặt diện tích rừng phòng hộ hiện có. Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư thu gom, xử lý nước thải, chất thải nhất là các làng nghề, cụm công nghiệp, khu xử lý rác thải tập trung.

Xây dựng kế hoạch, các biện pháp chủ động phòng ngừa, kiểm soát an toàn thiên tai, sửa chữa, khắc phục sự cố đê điều, các công trình phòng, chống thiên tai, kịp thời ứng phó, khắc phục hậu quả, nhằm giảm nhẹ thiệt hại.

8. Chủ động hội nhập, hợp tác quốc tế, mở rộng thị trường, thu hút nguồn lực và đẩy mạnh chuyển giao khoa học – công nghệ

Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại nông sản bằng nhiều hình thức, trong đó chú trọng phát triển thương mại điện tử trong sản xuất, kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp và hệ thống bán lẻ hiện đại trên địa bàn huyện. Vận động và tạo điều kiện cho các cơ sở sản xuất kinh doanh, hợp tác xã, doanh nghiệp thường xuyên tham gia các hội chợ trong và ngoài huyện để quảng bá, tiếp thị sản phẩm;

Tiếp nhận và triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án quốc tế về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Thu hút có chọn lọc các dự án đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn; khuyến khích đầu tư vào phát triển công nghiệp, dịch vụ ở nông thôn.

9. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước, phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân và các tổ chức chính trị - xã hội ở nông thôn.

Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của chính quyền và cơ quan quản lý nhà nước các cấp về nông nghiệp, nông dân, nông thôn bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ các cấp; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các ngành và các xã, thị trấn. Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số, đổi mới phương thức quản lý, điều hành của chính quyền cơ sở; xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín.

Phát huy quyền làm chủ của người dân ở cơ sở, tạo điều kiện để người dân tích cực tham gia các hoạt động giám sát, phản biện xã hội, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động thành viên, hội viên các tầng lớp nhân dân hăng hái thi đua lao động sản xuất, phát triển toàn diện kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới. Cùng cố, phát huy vai trò của Hội Nông dân huyện, xã, thị trấn; thực hiện tốt chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, của tỉnh, của huyện về

việc giao Hội Nông dân trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án trong phát triển nông nghiệp, nông thôn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Huyện ủy tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chương trình hành động của Huyện ủy.

2. UBND huyện và các ngành có liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể hóa, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của BCH Trung ương Đảng và Chương trình hành động này.

3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng nội dung Nghị quyết số 19-NQ/TW và chương trình hành động của Huyện ủy.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, vận động và lựa chọn những nội dung thiết thực để khuyến khích, động viên đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia phát triển nông nghiệp, nông thôn; tăng cường giám sát, phản biện quá trình thực hiện Nghị quyết tại các địa phương, đơn vị.

5. Văn phòng Huyện ủy phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Nghị quyết, định kỳ báo cáo với Ban Thường vụ Huyện ủy.

6. Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW và Chương trình hành động của Huyện ủy: Các cơ quan, ban ngành ở huyện và Đảng ủy xã, thị trấn chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch, cụ thể hóa các nội dung phù hợp với thực tiễn của địa phương, đơn vị mình để tổ chức thực hiện, định kỳ báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Nơi nhận:

- BTV Tỉnh ủy, (để báo cáo)
- Các Đ/c ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc HU,
- Cấp ủy các TCCS Đảng trực thuộc,
- Lưu vp.

T/M HUYỆN ỦY

BÍ THƯ



Đình Đức Tuyền